

Biên Hòa, ngày 17 tháng 12 năm 2020

## BÁO CÁO

### Kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2020

Thực hiện Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả hoạt động xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021 như sau:

### I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG, KIỂM TRA XỬ LÝ VĂN BẢN QPPL TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Để tiếp tục thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (gọi tắt là QPPL) trên địa bàn thành phố, Chủ tịch UBND thành phố ban hành Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND thành phố Biên Hòa về việc Ban hành Chương trình trọng tâm công tác Tư pháp trên địa bàn thành phố Biên Hòa năm 2020.

Thực hiện Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 07/01/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, UBND thành phố xây dựng Kế hoạch số 1425/KH-UBND ngày 14/02/2020 về thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL năm 2020 trên địa bàn thành phố Biên Hòa.

Thực hiện Điều 170 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015; Điều 38 và Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. UBND thành phố đã chỉ đạo Phòng Tư pháp thành phố có Công văn số 87/PTP-VB ngày 24/4/2020 về việc gửi báo cáo văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực trong năm 2019 để đề nghị các cơ quan, đơn vị thành phố tiến hành rà soát các văn bản QPPL của thành phố hết hiệu lực, ngưng hiệu lực trong năm 2019 có liên quan đến chức năng, phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan mình. Trên cơ sở báo cáo kết quả rà soát của các cơ quan, đơn vị, trong năm 2019 không có văn bản QPPL nào được ban hành hết hiệu lực hoặc ngưng hiệu lực.

Bên cạnh đó, Phòng Tư pháp thành phố cũng đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-PTP ngày 26/02/2020 để tổ chức triển khai công tác xây dựng, thẩm định, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của Phòng Tư pháp năm 2020.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG, KIỂM TRA, XỬ LÝ VĂN BẢN QPPL**

### **1. Công tác xây dựng văn bản**

#### a) Đối với thành phố

- Số lượng văn bản QPPL được ban hành là 04 văn bản
- Số lượng văn bản tuân thủ đúng trình tự, thủ tục là 04 văn bản

#### b) Đối với 30 phường, xã

- Số lượng văn bản QPPL được ban hành là 00 văn bản.
- Số lượng văn bản tuân thủ đúng trình tự, thủ tục là 00 văn bản.

*(Có kèm theo mẫu 01b/BTP/VDC/XDPL ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP).*

### **2. Công tác tự kiểm tra**

#### a) Đối với thành phố

Số lượng văn bản do UBND thành phố ban hành đã thực hiện tự kiểm tra là 04 văn bản (văn bản QPPL). Qua tự kiểm tra, chưa phát hiện dấu hiệu trái pháp luật của văn bản trên.

#### b) Đối với 30 phường, xã

Số lượng văn bản do HĐND, UBND 30 phường, xã ban hành đã thực hiện tự kiểm tra là 00 văn bản (văn bản QPPL).

*(Có kèm theo mẫu 05b/BTP/KTrVB/TKT ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP).*

### **3. Công tác kiểm tra theo thẩm quyền**

Căn cứ Điều 30 của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 thì Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành Nghị quyết, UBND cấp huyện, cấp xã ban hành Quyết định để quy định những vấn đề được luật giao. Trên cơ sở đó, trong năm 2019, HĐND và UBND 30 phường, xã không ban hành VBQPPL nào.

*(Có kèm theo Mẫu 04a/BTP/KtrVB/TKTTQ ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP).*

## **III. ĐÁNH GIÁ**

### **1. Đánh giá chung công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản**

- Thực hiện Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ, UBND thành phố và phường, xã đã quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra, xử lý văn bản QPPL do HĐND và UBND cấp mình đã ban hành, xác định đây là hoạt động rất quan trọng gắn liền với hoạt động xây dựng ban hành văn bản QPPL và tổ chức triển khai thực hiện pháp luật. Qua thực hiện công tác này đã kịp thời phát hiện những

văn bản có mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực để sửa đổi, bổ sung hay bãi bỏ những văn bản đó.

- Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát các văn bản QPPL của địa phương dần dần đi vào nề nếp, theo một trình tự, thủ tục thống nhất do Luật định; chất lượng các văn bản QPPL ban hành được cải thiện một bước quan trọng và có tính khả thi cao.

- Các Văn bản QPPL do HĐND, UBND thành phố ban hành theo đúng thẩm quyền, về cơ bản đáp ứng được yêu cầu về hình thức theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, từng bước hạn chế được tình trạng vi phạm các quy định pháp luật về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.

- Chất lượng các văn bản QPPL do HĐND, UBND thành phố ban hành từng bước được nâng cao. Các trường hợp phát hiện có sai phạm đều được kịp thời đình chỉ thi hành, sửa đổi, bãi bỏ theo quy định của pháp luật.

## **2. Tình hình thể chế làm cơ sở cho công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý văn bản**

### **a) Về thể chế**

Sau khi Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ có hiệu lực, UBND thành phố đã ban hành và chỉ đạo Phòng Tư pháp có nhiều văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về công tác này.

### **b) Về tổ chức, cán bộ**

\* Về công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự phục vụ công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL:

Để tham mưu cho Chủ tịch UBND thành phố trong việc thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản QPPL theo quy định, Ban lãnh đạo Phòng Tư pháp thành phố đã củng cố lại bộ phận làm công tác văn bản, gồm 01 đồng chí lãnh đạo và 01 chuyên viên có năng lực chuyên môn từ cử nhân Luật trở lên, có kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu công tác. Các đồng chí này đã được tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do Bộ Tư pháp và Sở Tư pháp tinh tổ chức.

Về phía phường xã, hiện nay, tổng số công chức Tư pháp – Hộ tịch 30 phường xã gồm 58 đồng chí đều là biên chế, trong đó: 27 phường, xã có 02 công chức Tư pháp - Hộ tịch trở lên; 03 phường (Thanh Bình, Tân Mai và xã Long Hưng) có 01 công chức Tư pháp – Hộ tịch.

### **\* Về đội ngũ cộng tác viên:**

Nhằm xây dựng đội ngũ Cộng tác viên để phục vụ có hiệu quả công tác kiểm tra văn bản pháp luật của thành phố, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 5844/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 về việc công nhận Cộng tác viên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của thành phố Biên Hòa và Quyết định số 5845/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 về việc ban hành Quy chế Cộng tác viên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của UBND

thành phố Biên Hòa. Sau khi công nhận và củng cố, đội ngũ Cộng tác viên kiểm tra văn bản đều được tập huấn nghiệp vụ để phục vụ cho công tác kiểm tra văn bản pháp luật của thành phố.

c) Kinh phí cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản

Để bảo đảm công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, UBND thành phố đã giao cho Phòng Tư pháp thành phố chủ trì phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố lên dự trù kinh phí cho công tác này tham mưu cho UBND thành phố trình HĐND thành phố thông qua, với định mức quy định cho 02 lĩnh vực tuyên truyền giáo dục pháp luật và xây dựng, ban hành, kiểm tra và rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL theo mức trung bình hàng năm.

**3. Hoạt động phối hợp, trao đổi nghiệp vụ; công tác tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ và các điều kiện đảm bảo khác**

Trong năm 2020, các cơ quan, đơn vị thành phố, đặc biệt là các cơ quan tham mưu HĐND, UBND thành phố ban hành văn bản QPPL đã thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Phòng Tư pháp thành phố trong việc thực hiện nhiệm vụ rà soát, tự kiểm tra văn bản QPPL theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp.

Các cơ quan, đơn vị có liên quan của thành phố kịp thời cung cấp thông tin, tư liệu, tài liệu cần thiết và phối hợp với Phòng Tư pháp thành phố trong việc tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND thành phố ban hành trong thời gian qua. Qua công tác rà soát, tự kiểm tra văn bản đã phát hiện và kiến nghị UBND thành phố sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản để thay thế những văn bản ban hành trái pháp luật hoặc không còn phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở địa phương.

**IV. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG, KIỂM TRA, XỬ LÝ, RÀ SOÁT, HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN QPPL NĂM 2020**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tiếp tục cải tiến quy trình, nâng cao chất lượng dự thảo, thẩm định văn bản QPPL do HĐND, UBND thành phố ban hành, chú trọng tới tính hợp pháp, hợp lý, khả thi của dự thảo văn bản. Đảm bảo tiến độ, chất lượng dự thảo văn bản QPPL trình UBND cùng cấp ban hành trong năm 2021.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL theo thẩm quyền nhằm phát hiện, xử lý các văn bản QPPL trái pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống pháp luật. Chú trọng thực hiện việc xử lý các văn bản đã hết hiệu lực, trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội được phát hiện thông qua việc rà soát để

kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới cho phù hợp với Hiến pháp.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm chỉnh Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp. Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo, thống kê hàng tháng, quý, năm và các chế độ báo cáo khác theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền, phục vụ kịp thời sự chỉ đạo, điều hành trong công tác Tư pháp.

Trên đây là Báo cáo công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, kính báo cáo Sở Tư pháp được biết./. 

*Nơi nhận:*

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Chánh/Phó Văn phòng HĐND và UBND TP;
- Phòng Tư pháp TP;
- Phòng TC-KH;
- Lưu: VT, NC-TP.



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Tân